



L.V. RECTIFIER TRANSFORMERS OPEN TYPE C or H, ENCLOSED TYPE X

L.V. RECTIFIER TRANSFORMERS 165, 166 & 167 SERIES

All primaries, 115 Volts, 60 Hertz, Primary leads 6" long minimum
All models CSA certified File #LR3902, Listed File #E50394
Refer to Pg 26 for dimensions

165 SERIES

- Oper horizontal frame.
- Secondaries have 6" long minimum leads, or copper tabs with holes.

166 SERIES

- Channel bracket mounting.
- 2-hole horizontal mounting.
- Secondary leads 6" long minimum.

167 SERIES

- 4-hole "Type x" mounting.
- Secondary leads 6" long minimum.
- Mounting slots.

* NOTE: When making submissions to CSA on all above series, contact the factory for application data.

F.L. Volts	Secondary N.L. Volts	Amps	Type H		Type C		Type X	
			Cat. No.	Dim. Ref.	Cat. No.	Dim. Ref.	Cat. No.	Dim. Ref.
2.5 c:	3.37	0.25	165 Z3	-	166 F2	C2H	-	-
2.5 c:	3.09	0.50		-	166 G2	C2H	-	-
2.5 c:	3.10	1.00		-	166 J2	C3H	-	-
2.5 c:	3.20	1.50		-	166 K2	C4H	-	-
2.5 c:	2.90	2.50		-	166 L2	C6H	-	-
2.5 ct	3.03	6.00		-	166 Q2	C8H	-	-
3.0 ct	3.12	50.0		H10	-	-	-	-
5.0 ct	6.11	0.25		-	166 F5	C2H	-	-
5.0 ct	5.83	0.50		-	166 G5	C3H	-	-
5.0 ct	6.17	1.00		-	166 J5	C5H	-	-
5.0 ct	5.50	2.00		-	166 L5	C7H	-	-
5.0 ct	5.40	3.00		-	-	-	167 M5	X1
5.0 ct	5.43	6.00	165X5	-	-	-	167 Q5	X2
5.0 ct	5.35	8.00		-	166 R5	C12H	167 R5	X4
5.0 ct	5.35	10.0		-	166 S5	C13H	167 S5	X5
5.0 ct	5.30	15.0		-	166 U5	C14H	167 U5	X6
5.0 ct	5.30	20.0		H9	166 V5	C16H	167 V5	X8
5.0 ct	5.30	30.0		-	-	-	167 X5	X10
6.3 ct	7.45	0.15		-	166 E6	C2H	-	-
6.3 ct	7.10	0.30		-	166 F6	C3H	-	-
6.3 ct	7.80	0.60		-	166 G6	C4H	-	-
6.3 ct	7.10	1.00		-	166 J6	C6H	-	-
6.3 ct	7.25	1.20		-	166 K6	C6H	-	-
6.3 ct	7.14	2.00		-	166 L6	C7H	-	-
6.3 ct	6.90	4.00	165V7	-	166 N6	C9H	167 N6	X2
6.3 ct	6.70	6.00		-	166 Q6	C12H	167 Q6	X3
6.3 ct	6.74	8.00		-	-	-	167 R6	X5
6.3 ct	6.70	10.0		-	166 S6	C14H	167 S6	X6
6.3 ct	6.80	12.0		-	-	-	167 T6	X6
6.3 ct	6.75	16.0		-	-	-	167 U6	X8
7.0 ct	8.30	0.70		-	166 G7	C5H	-	-
7.5 ct	8.10	15.0		H9	166 U7	C16H	167 U7	X8
7.5 ct	8.00	21.0		-	-	-	167 V7	X10
8.0 ct	9.52	0.50		-	166 G8	C4H	-	-
8.5 ct	9.60	1.00		-	166 J8	C6H	-	-
8.5 ct	9.60	2.00		-	166 L8	C8H	-	-
8.5 ct	9.50	3.00		-	166 M8	C9H	-	-
8.5 ct	9.04	4.00		-	166 N8	C10H	-	-
9.0 ct	10.9	0.50		-	166 G9	C4H	-	-
10.0 ct	12.4	0.30		-	166 F10	C3H	-	-
10.0 ct	11.0	0.50		-	166 G10	C5H	-	-
10.0 ct	11.0	1.00		-	166 J10	C7H	-	-

L.V. RECTIFIER TRANSFORMERS OPEN TYPE C OR H, ENCLOSED TYPE X

ELECTRONIC TRANSFORMERS

F.L. Volts	Secondary N.L. Volts	Amps	Type H		Type C		Type X	
			Cat. No.	Dim. Ref.	Cat. No.	Dim. Ref.	Cat. No.	Dim. Ref.
10.0 ct	10.8	2.0	-	-	166 L10	C9H	-	-
10.0 ct	10.5	3.0	-	-	166 M10	C10H	-	-
10.0 ct	10.7	4.0	-	-	166 N10	C12H	167 N10	X4
10.0 ct	10.7	5.0	-	-	166 P10	C13H	167 P10	X5
10.0 ct	10.6	8.0	-	-	166 R10	C15H	167 R10	X7
10.0 ct	10.7	10.0	-	-	166 S10	C16H	167 S10	X8
10.0 ct	10.7	20.0	165 V10	H10	-	-	-	-
11.0 ct	11.8	5	-	-	166 P11	C13H	167 P11	X6
11.0 ct	11.8	10	-	-	166 S11	C16H	167 S11	X8
11.0 ct	11.7	15	165 U11	H9	-	-	167 U11	X10
6.3 / 12.6	7/14	.1 / .05	-	-	166 C12	C2H	-	-
12.0 ct	15.5	.15	-	-	166 E12	C3H	-	-
12.0 ct	14.7	1.2	-	-	166 K12	C8H	-	-
12.6 ct	15.7	0.3	-	-	166 F12	C4H	-	-
12.6 ct	14.5	0.5	-	-	166 G12	C6H	-	-
12.6 ct	14.3	1.0	-	-	166 J12	C7H	-	-
12.6 ct	13.8	2.0	-	-	-	-	-	-
12.6 ct	13.8	2.5	-	-	166 L12	C10H	167 L12	X2
12.6 ct	13.4	4.0	-	-	166 N12	C13H	167 N12	X5
12.6 ct	13.6	6.0	-	-	166 Q12	C14H	167 Q12	X6
12.6 ct	13.3	8.0	-	-	166 R12	C16H	167 R12	X8
12.6 ct	13.2	10.0	165 S12	H7	-	-	167 S12	X9
12.6 ct	13.0	20.0	165 V12	H12	-	-	167 V12	X13
14.0 ct	17.5	0.15	-	-	166 E14	C3H	-	-
14.0 ct	16.1	0.5	-	-	166 G14	C6H	-	-
14.0 ct	16.0	1.0	-	-	166 J14	C7H	-	-
14.0 ct	15.3	2.0	-	-	166 L14	C10H	-	-
14.0 ct	15.1	4.0	-	-	-	-	167 N14	X6
14.0 ct	15.1	6.0	-	-	166 Q14	C15H	167 Q14	X7
16.0 ct	18.6	0.25	-	-	166 F16	C4H	-	-
16.0 ct	18.0	0.5	-	-	166 G16	C6H	-	-
16.0 ct	17.6	1.0	-	-	166 J16	C8H	-	-
16.0 ct	17.0	2.2	-	-	166 L16	C10H	-	-
16.0 ct	17.4	3.0	-	-	166 M16	C13H	167 M16	X5
16.0 ct	17.4	5.0	-	-	-	-	167 P16	X7
16.0 / 18.0	10/20	.06 / .03	-	-	166 B18	C2H	-	-
18.0 ct	19.6	1.5	-	-	166 K18	C9H	-	-
18.0 ct	19.4	3.0	-	-	166 M18	C13H	167 M18	X6
18.0 ct	18.7	5.0	-	-	166 P18	C15H	167 P18	X7
18.0 ct	18.8	10.0	165 S18	H10	-	-	167 S18	X11
18.0 ct	18.8	15.0	165 U18	H16	-	-	167 U18	X13
18.0 ct	18.5	20.0	165 V18	H18	-	-	167 V18	X14
20.0 ct	24.6	0.1	-	-	166 D20	C3H	-	-
20.0 ct	23.5	0.15	-	-	166 E20	C3H	-	-
20.0 ct	22.8	0.3	-	-	166 F20	C5H	-	-
20.0 ct	22.0	0.5	-	-	166 G20	C7H	-	-
20.0 ct	22.0	1.0	-	-	166 J20	C9H	-	-
20.0 ct	21.4	2.0	-	-	166 L20	C11H	-	-
20.0 ct	20.8	3.0	-	-	-	-	167 M20	X6
20.0 ct	21.0	5.0	-	-	-	-	167 P20	X8
20.0 ct	21.4	16.0	-	-	-	-	167 U20	X14
22.0 ct	22.3	12.0	165 T22	H16	-	-	-	-
22.0 ct	22.5	20.0	165 V22	H19	-	-	167 T22	X13
12.6 / 25.2	14 / 28	.05 / .025	-	-	166 A24	C2H	167 V22	X15
24.0 ct	25.3	.085	-	-	166 C24	C3H	-	-
24.0 ct	25.6	2.0	-	-	-	-	167 L24	X5
24.0 ct	26.7	2.0	-	-	166 L24	C13H	-	-
24.0 ct	25.6	4.0	-	-	166 N24	C16H	-	-
25.0 ct	28.8	0.1	-	-	166 D25	C3H	-	-
25.0 ct	30.8	0.15	-	-	166 E25	C4H	-	-
25.0 ct	29.0	0.3	-	-	166 F25	C6H	-	-
25.0 ct	28.0	0.5	-	-	166 G25	C7H	-	-
25.0 ct	27.5	1.0	-	-	166 J25	C9H	167 J25	X2
25.0 ct	26.8	1.5	-	-	166 K25	C11H	167 K25	X3
25.0 ct	28.1	2.0	-	-	166 L25	C13H	-	-
25.0 ct	26.6	3.0	-	-	166 M25	C14H	167 M25	X6
25.0 ct	26.6	4.0	-	-	-	-	167 N25	X8
25.0 ct	27.2	5.0	165 P25	H7	-	-	167 P25	X9
25.0 ct	26.1	10.0	165 S25	H12	-	-	167 S25	X13



L.V. RECTIFIER TRANSFORMERS

OPEN TYPE C OR H, ENCLOSED TYPE X

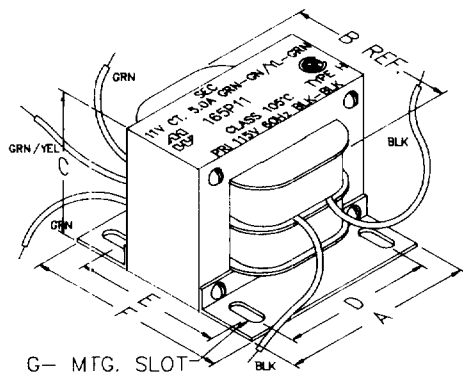
F.L. Volts	Secondary N.L. Volts	Amps	Type H		Type C		Type X	
			Cat. No.	Dim. Ref.	Cat. No.	Dim. Ref.	Cat. No.	Dim. Ref.
28.0 ct	31.7	0.25	-	-	165 F28	C6H	-	-
28.0 ct	32.0	0.5	-	-	166 G28	C7H	-	-
28.0 ct	30.8	1.0	-	-	166 J28	C10H	167 J28	X2
28.0 ct	29.8	2.0	-	-	166 L28	C13H	167 L28	X6
28.0 ct	29.6	3.0	-	-	-	-	167 M28	X7
30.0 ct	37.4	0.15	-	-	166E30	C4H	-	-
30.0 ct	36.1	0.25	-	-	166 F30	C6H	-	-
30.0 ct	34.2	0.50	-	-	166 G30	C8H	-	-
30.0 ct	31.6	1.5	-	-	-	-	167 K30	X4
30.0 ct	32.0	3.0	-	-	-	-	167 M30	X7
30.0 ct	31.4	5.0	165 P30	H7	-	-	167 P30	X10
30.0 ct	31.4	10.0	165 S30	H16	-	-	167 S30	X13
35.0 ct	35.0	1.0	-	-	166 J33	C10H	167 J33	X2
35.0 ct	39.0	1.5	-	-	166 K35	C13H	-	-
36.0 ct	40.7	0.15	-	-	166 E36	C5H	-	-
36.0 ct	39.4	0.3	-	-	166 F36	C7H	-	-
36.0 ct	40.0	0.5	-	-	166 G36	C8H	-	-
36.0 ct	39.5	1.0	-	-	166 J36	C11H	167 J36	X3
36.0 ct	38.3	2.0	-	-	-	-	167 L36	X6
36.0 ct	37.9	3.0	-	-	-	-	167 M36	X8
36.0 ct	38.2	5.0	-	-	-	-	167 P36	X11
36.0 ct	37.4	8.0	-	-	-	-	167 R36	X13
36.0 ct	38.0	12.0	-	-	-	-	167 T36	X15
42.0 ct	43.9	2.0	-	-	166 L42	C15H	-	-
44.0 ct	51.6	0.15	-	-	166 E44	C6H	-	-
44.0 ct	50.6	0.25	-	-	166 F44	C7H	-	-
44.0 ct	48.1	0.50	-	-	166 G44	C9H	-	-
44.0 ct	47.4	1.0	-	-	166 J44	C12H	-	-
44.0 ct	46.0	2.0	-	-	-	-	167 L44	X7
50.0 ct	62.0	0.075	-	-	166 C50	C4H	-	-
50.0 ct	57.0	0.3	-	-	166 F50	C8H	-	-
50.0 ct	55.0	0.5	-	-	166 G50	C9H	-	-
50.0 ct	54.5	1.0	-	-	166 J50	C13H	167 J50	X5
50.0 ct	53.2	2.0	-	-	166 L50	C16H	167 L50	X8
50.0 ct	51.8	5.0	-	-	-	-	167 P50	X13
55.0 ct	59.7	0.5	-	-	-	-	167 G55	X2
55.0 ct	58.7	1.0	-	-	-	-	167 J55	X6
55.0 ct	58.5	2.0	-	-	-	-	167 L55	X8
60.0 ct	65.2	0.5	-	-	166 G60	C10H	167 G60	X2
60.0 ct	63.5	1.0	-	-	-	-	167 J60	X6
60.0 ct	64.0	2.0	-	-	-	-	167 L60	X9
60.0 ct	62.2	3.0	-	-	-	-	167 M60	X11
60.0 ct	62.0	5.0	165 P60	H16	-	-	167 P60	X13
64.0 ct	67.0	10.0	-	-	-	-	167 S64	X16
70.0 ct	73.0	2.0	-	-	-	-	167 L70	X9
70.0 ct	72.0	4.0	-	-	-	-	167 N70	X13
80.0 ct	85.5	0.5	-	-	166 G80	C11H	167 G80	X4
80.0 ct	84.5	1.0	-	-	-	-	167 J80	X7
80.0 ct	82.7	2.0	-	-	-	-	167 L80	X10
80.0 ct	82.5	4.0	165 N80	H5	-	-	167 N80	X6
100.0 ct	107.0	0.5	-	-	166 G100	C13H	167 G100	X5
100.0 ct	106.5	1.0	-	-	-	-	167 J100	X8
100.0 ct	103.7	5.0	-	-	-	-	167 P100	X16
120.0 ct	129.2	0.3	-	-	166 F120	C11H	-	-
120.0 ct	127.0	0.5	-	-	-	-	167 G120	X6
200.0 ct	212.0	0.87	-	-	-	-	167 H200	X11

DIMENSION TABLES - 165, 166 & 167 SERIES

TYPE H, C & X

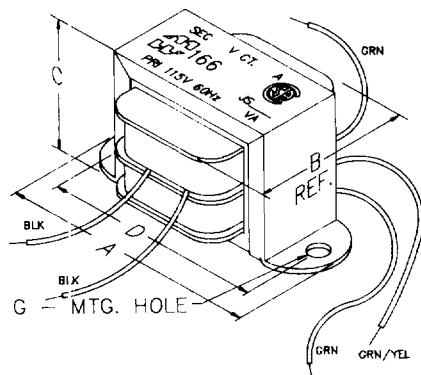
165 SERIES

- Open horizontal frame.
- Secondary leads 6" long minimum or copper tabs with holes.



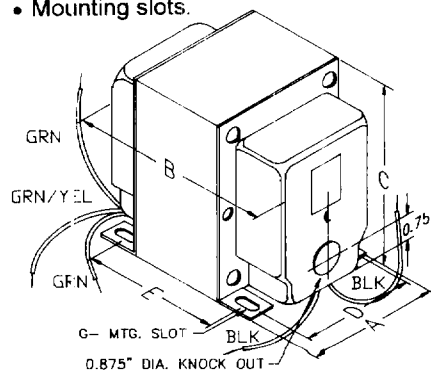
166 SERIES

- Channel bracket mounting.
- 2-hole horizontal mounting.
- Secondary leads 6" long minimum.



167 SERIES

- 4-hole "Type X" mounting.
- Secondary leads 6" long minimum.
- Mounting slots.



TYPE - H - OPEN HORIZONTAL MOUNTING

Mtg. Style	A	B	DIMENSIONS			F	Mounting Slot
			C	D	E		
H2	3.00	2.00	2.56	2.50	2.00	2.75	.22 x .56
H3	3.00	2.25	2.56	2.50	2.25	3.00	.22 x .56
H4	3.00	2.50	2.56	2.50	2.50	3.25	.22 x .56
H5	3.00	2.75	2.56	2.50	2.75	3.50	.22 x .56
H6	3.00	3.00	2.56	2.50	2.75	3.75	.22 x .56
H7	3.00	3.25	2.56	2.50	3.00	4.00	.22 x .56
H8	3.75	2.50	3.13	3.13	2.25	3.00	.22 x .56
H9	3.75	2.63	3.13	3.13	2.50	3.25	.22 x .56
H10	3.75	3.13	3.13	3.13	2.75	3.50	.22 x .56
H11	3.75	3.38	3.13	3.13	3.00	3.75	.22 x .56
H12	3.75	3.63	3.13	3.13	3.25	4.00	.22 x .56
H15	4.50	3.25	3.75	3.75	2.25	3.00	.28 x .56
H16	4.50	3.88	3.75	3.75	2.75	3.50	.28 x .56
H17	4.50	4.00	3.75	3.75	3.00	3.75	.28 x .56
H18	4.50	4.38	3.75	3.75	3.25	4.00	.28 x .56
H19	4.50	4.38	3.75	3.75	3.75	4.50	.28 x .56
H20	4.50	5.38	3.75	3.75	4.25	5.00	.28 x .56

TYPE C - HORIZONTAL CHANNEL BRACKET

Mtg. Style	A	DIMENSIONS			G - Mounting Hole
		B	C	D	
C0H	1.35	0.69	0.69	1.06	.125
C1H	1.63	0.88	0.81	1.38	.125
C2H	2.06	1.25	1.19	1.75	.187
C3H	2.06	1.38	1.19	1.75	.187
C4H	2.38	1.38	1.38	2.00	.187
C5H	2.38	1.50	1.38	2.00	.187
C6H	2.81	1.50	1.69	2.38	.187
C7H	2.81	1.63	1.69	2.38	.187
C8H	3.25	1.63	2.00	2.81	.187
C9H	3.25	1.75	2.00	2.81	.187
C10H	3.25	2.00	2.00	2.81	.187
C11H	3.69	1.88	2.31	3.13	.187
C12H	3.69	2.00	2.31	3.13	.187
C13H	3.69	2.13	2.31	3.13	.187
C14H	4.03	2.25	2.63	3.56	.187
C15H	4.03	2.50	2.63	3.56	.187
C16H	4.50	2.50	2.88	4.00	.203

TYPE X - ENCLOSED VERTICAL MOUNTING

Mtg. Style	A	B Ref.	DIMENSIONS			G - Mounting Slot
			C	D	E ± 1/16"	
X0	1.88	2.07	2.50	1.50	1.14	.19 X .31
X1	1.88	2.19	2.50	1.50	1.31	.19 X .31
X2	1.88	2.44	2.50	1.50	1.56	.19 X .31
X3	2.19	2.38	2.63	1.75	1.31	.19 X .25
X4	2.19	2.50	2.63	1.75	1.44	.19 X .25
X5	2.19	2.63	2.63	1.75	1.56	.19 X .25
X6	2.50	2.75	3.06	2.00	1.69	.203 X .38
X7	2.50	3.00	3.06	2.00	1.94	.203 X .38
X8	2.50	3.25	3.06	2.00	2.19	.203 X .38
X9	2.50	3.75	3.06	2.00	2.69	.203 X .38
X10	3.13	3.50	3.81	2.50	2.19	.203 X .38
X11	3.13	3.75	3.81	2.50	2.44	.203 X .38
X12	3.13	4.25	3.81	2.50	2.94	.203 X .38
X13	3.75	4.00	4.56	3.00	2.81	.203 X .38
X14	3.75	4.50	4.56	3.00	3.31	.203 X .38
X15	3.75	5.00	4.56	3.00	3.81	.203 X .38
X16	3.75	5.50	4.56	3.00	4.31	.203 X .38
X17	3.13	3.25	3.81	2.50	1.94	.203 X .38
X18	2.50	3.50	3.06	2.00	2.44	.203 X .38
X19	3.13	4.00	3.81	2.50	2.69	.203 X .38
X20	3.13	4.69	3.81	2.50	3.38	.203 X .38